

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN & BCTC TÓM TẮT NĂM 2016**

**I. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG**

Công ty TNHH Bảo hiểm Fubon (Việt Nam) thành lập tháng 7/2008, 100% vốn nước ngoài, vốn điều lệ 500 tỷ đồng, hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm phi nhân thọ. Lần điều chỉnh gần đây nhất là giấy phép số 52/GPĐC/KDBH ngày 05 tháng 05 năm 2015. Giấy phép hoạt động do Bộ Tài Chính cấp và có giá trị trong 50 năm. Fubon là thành viên của Tập đoàn Tài chính Fubon - Tập đoàn Tài chính toàn diện lớn nhất Đài Loan.

Các hoạt động kinh doanh của Công ty: Bảo hiểm sức khỏe; bảo hiểm tai nạn con người; bảo hiểm tài sản và bảo hiểm thiệt hại; bảo hiểm hàng hóa; bảo hiểm xe cơ giới; bảo hiểm cháy nổ; bảo hiểm trách nhiệm chung; bảo hiểm tín dụng và rủi ro tài chính; bảo hiểm thiệt hại kinh doanh; kinh doanh tái bảo hiểm và một số nghiệp vụ bảo hiểm khác...

Về hoạt động đầu tư: Với chủ trương đầu tư thận trọng, linh hoạt vừa đảm bảo mục tiêu bảo toàn vốn và tận dụng cơ hội thu lợi nhuận Công ty đã tiến hành tăng cường quản trị rủi ro cũng như tăng tỷ trọng đầu tư vào các nguồn có thu nhập ổn định.

Về hoạt động bồi thường: Trong năm 2016 Fubon đã tiến hành các biện pháp kiểm soát tình hình bồi thường, kiểm soát chặt chẽ công tác bồi thường cũng như thẩm định. Tập trung xây dựng phần mềm nghiệp vụ để kiểm soát tỷ lệ bồi thường cho từng khách hàng, từng nguồn kinh doanh, giảm thiểu tỷ lệ tổn thất. Sự kiện ngày 13-15/5/2014 xảy ra ở Bình Dương, Đồng Nai, Hà Tĩnh - Công ty ghi nhận khoản lỗ trước thuế hơn 100 tỷ đồng. Đến 31/12/2016, Fubon đã giải quyết dứt điểm 100% số vụ bồi thường của khách hàng do Fubon cấp đơn, tổng số tiền bồi thường đã trả hơn 370 tỷ đồng.

**Mục tiêu hoạt động kinh doanh năm 2017**

- Đẩy mạnh phát triển dòng sản phẩm bảo hiểm cá nhân như: bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm xe...
- Đẩy mạnh phát triển nguồn khách hàng phi Đài Loan và khách hàng cá nhân.
- Dự kiến đạt mức doanh thu phí bảo hiểm gốc là 350 tỷ đồng.

**II. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN**

Năm 2016, Công ty đã đạt doanh thu phí bảo hiểm gốc là 280 tỷ đồng.

**III. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ**

**1. Cơ cấu tổ chức:**

Tổng số cán bộ nhân viên 124 người (tính đến 31/12/2016)

**2. Ban giám đốc:**

- Ông Chen, Cheng - Chiu - Tổng Giám đốc
- Ông Zhou, Yi - Hsin - Phó Tổng Giám đốc
- Bà Đinh Ngọc Lan - Phó Tổng Giám đốc
- Ông Tan, An - Ching - Giám đốc

**IV. BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC**

**1. Báo cáo tình hình tài chính:**

- Khả năng sinh lời, khả năng thanh toán: đáp ứng đầy đủ yêu cầu của Bộ Tài chính
- Công ty không có thay đổi về vốn pháp định, vốn chủ sở hữu tăng từ lợi nhuận chưa phân phối.

**2. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh:**

Năm 2016, Công ty lãi trước thuế 8.162.014.871 VND.

**V. BÀN GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIỂM SOÁT NỘI BỘ**

**1. BÁO CÁO KIỂM SOÁT NỘI BỘ**

Kiểm soát nội bộ Công ty đã tiến hành kiểm tra tất cả các hoạt động của Công ty vào tháng 03 và tháng 09 năm 2016, và chúng tôi không phát hiện bất cứ trường hợp đặc biệt nào phát sinh trong kỳ báo cáo.

**2. BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP**

**BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (Số: 16-01-122)**

**Ý kiến**

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty TNHH bảo hiểm Fubon (Việt Nam) tại ngày 31/12/2016, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với Thông tư số 232/2012/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2012 do Bộ Tài chính ban hành về Hướng dẫn kế toán áp dụng đối với doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ, doanh nghiệp tái bảo hiểm và chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài, các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Công ty TNHH KPMG Việt Nam - CN Hồ Chí Minh

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam, ngày 24 tháng 03 năm 2017

Phó Tổng Giám đốc: **Trần Đình Vinh** Kiểm toán viên: **Phạm Huy Cường**  
 Chứng chỉ kiểm toán viên số: 0339/KTV Chứng chỉ Kiểm toán viên số: 2675/KTV

**VI. CÁC BÊN CÓ LIÊN QUAN:**

Công ty mẹ đã hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng, hệ thống công nghệ thông tin, cũng như chuyên môn về phát triển sản phẩm và dịch vụ khách hàng.

**VII. BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT NĂM 2016**

**1. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (ĐVT: đồng)**

STT	Nội dung	31/12/2015	31/12/2016
<b>TÀI SẢN</b>			
<b>I</b>	<b>TÀI SẢN LƯU ĐỘNG VÀ ĐẦU TƯ NGẮN HẠN</b>	<b>783.141.583.353</b>	<b>588.245.063.176</b>
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	229.386.345.804	150.116.370.725
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	153.347.229.701	234.418.917.741
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	52.139.911.693	20.995.431.845
4	Tài sản lưu động khác	15.257.453.851	15.541.841.099
5	Tài sản tài bảo hiểm	333.010.642.304	167.172.501.766
<b>II</b>	<b>TÀI SẢN CỐ ĐỊNH VÀ ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH DÀI HẠN</b>	<b>159.547.223.731</b>	<b>180.116.787.977</b>
1	Tài sản cố định	2.278.509.956	4.880.464.662
	Nguyên giá	46.399.151.890	50.390.705.699
	Khấu hao lũy kế	(44.120.641.934)	(45.510.241.037)
2	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	146.815.660.879	157.815.815.101
3	Ký quỹ	0	0
4	Tài sản khác	10.453.052.896	17.420.508.214
<b>III</b>	<b>TỔNG TÀI SẢN</b>	<b>942.688.807.084</b>	<b>768.361.851.153</b>
<b>CÔNG NỢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>			
<b>IV</b>	<b>Công nợ</b>	<b>506.905.476.273</b>	<b>322.729.778.601</b>
1	Nợ ngắn hạn	100.086.678.645	75.750.008.046
2	Nợ dài hạn	2.484.212.319	797.485.449
3	Nợ khác		
4	Dự phòng nghiệp vụ	404.334.585.309	246.182.285.106
<b>V</b>	<b>Nguồn Vốn chủ sở hữu</b>	<b>435.783.330.811</b>	<b>445.632.072.552</b>
1	Nguồn vốn kinh doanh	500.000.000.000	500.000.000.000
2	Các quỹ	1.662.082.245	2.154.519.332
3	Lợi nhuận chưa phân phối	(65.878.751.434)	(56.522.446.780)
4	Nguồn vốn khác	-	-
<b>VI</b>	<b>TỔNG CÔNG NỢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>942.688.807.084</b>	<b>768.361.851.153</b>

**2. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH (ĐVT: đồng)**

STT	CHỈ TIÊU	Năm 2015	Năm 2016
<b>1</b>	<b>Tổng doanh thu</b>	<b>141.051.788.350</b>	<b>158.751.027.005</b>
	Doanh thu từ hoạt động kinh doanh bảo hiểm, mỗi giới bảo hiểm	97.750.710.798	123.040.759.745
	Doanh thu về hoạt động tài chính	42.929.608.021	35.647.255.148
	Doanh thu khác	371.469.531	63.012.112
<b>2</b>	<b>Tổng chi phí</b>	<b>126.788.336.817</b>	<b>150.589.012.134</b>
	Chi phí từ hoạt động kinh doanh bảo hiểm, mỗi giới bảo hiểm	47.626.865.555	72.288.935.831
	Chi phí hoạt động tài chính	249.416.762	452.779.599
	Chi phí quản lý doanh nghiệp	78.912.054.500	77.840.933.068
	Chi phí khác	0	6.363.636
<b>3</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>14.263.451.533</b>	<b>8.162.014.871</b>
	Thuế thu nhập hiện hành	0	0
	Thuế thu nhập hoãn lại	1.058.648.685	(1.686.726.870)
<b>4</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>13.204.802.848</b>	<b>9.848.741.741</b>

**3. CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN**

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	2015	2016
<b>Cơ cấu tài sản</b>				
1	Tài sản cố định/Tổng tài sản	%	0.24	0.64
	Tài sản lưu động/Tổng tài sản	%	83.08	76.56
<b>Cơ cấu nguồn vốn</b>				
2	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	53.77	42.00
	Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	46.23	58.00
<b>Khả năng thanh toán</b>				
3	Khả năng thanh toán nhanh	Lần	2.29	1.98
	Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	1.86	2.38
<b>Tỷ suất lợi nhuận</b>				
	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Tổng tài sản	%	1.51	1.06
4	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	3.03	8.00
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu	%	3.03	8.21

Người lập

Kế toán trưởng

*(Chữ ký và dấu đỏ của Công ty TNHH Bảo hiểm Fubon (Việt Nam) Quận 4 - TP. Hồ Chí Minh)*

PHÙNG THỊ NGỌC

HỒ CHÍ THÁNH

CHEN, CHENG - CHIU